

ỦY BAN THẨM PHÁN

**Quyết định giám đốc thẩm**

**Số: 65/2021/DS-GĐT**

Ngày 08/9/2021

Về "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại  
do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần tham gia xét xử giám đốc thẩm gồm:**

*Chủ tọa phiên tòa:* ông Đặng Kim Nhân – Thẩm phán;

*Các Thẩm phán:* ông Nguyễn Anh Tiến và ông Trần Minh Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Trương Q Hưng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng** tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thế Vinh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*", giữa:

1. Nguyên đơn: ông Trần Văn Q; địa chỉ: số X đường V, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Đình Tr; địa chỉ: Số K đường T, phường S, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

2.2. Công ty cổ phần S; địa chỉ: Số N đường V, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty bảo hiểm H; địa chỉ hội sở: Tầng T, Tòa nhà G, số H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại Đơn khởi kiện đề ngày 11/4/2018 và quá trình tố tụng, nguyên đơn là ông Trần Văn Q trình bày:*

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 23/3/2017, ông Q điều khiển xe đạp tập thể dục đi từ nhà ra đường Trần Phú, thành phố N thì bị xe ô tô của Công ty cổ phần S do tài xế Nguyễn Đình Tr điều khiển từ phía sau đột ngột rẽ sang phải đâm thẳng vào ông Q gây thương tích, ông được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa. Nay, ông Q khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Đình Tr và Công ty cổ phần S liên đới bồi thường cho ông Q thiệt hại bao gồm: tiền thuốc điều trị

4.875.345 đồng, tiền thuốc theo toa 130.000 đồng, tiền mua nẹp bó bàn chân vì xương bị rạn nứt 500.000 đồng, tiền mua nạng gỗ 200.000 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 10 tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị 10.000.000 đồng; tiền sửa xe đạp bị gãy 1.000.000 đồng; điện thoại di động Lenovo A350 bị mất giá 3.500.000 đồng; áo khoác bị rách không sử dụng được giá 250.000 đồng, quần dài bị rách không sử dụng được giá 300.000 đồng, đôi giày thể thao bị mất giá 300.000 đồng; chi phí dự kiến phục hồi 06 chiếc răng bị gãy 78.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi 02 răng bị lún 10.000.000 đồng và chi phí dự kiến phục hồi môi dưới bị rách 10.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng; tổng cộng yêu cầu bồi thường 169.055.345 đồng.

- Bị đơn là ông Nguyễn Đình Tr trình bày:

Ông là nhân viên lái xe của Công ty cổ phần S (viết tắt là Công ty S) theo Hợp đồng lao động thời vụ, khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 23/3/2017, ông Tr điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79A-10180 chạy theo hướng ra Tháp Bà Ponaga để đón khách, khi chạy đến khu vực Viện Paster thì xe bị nổ lốp nên xe va quệt gây tai nạn cho ông Q. Sau khi sự việc xảy ra, ông Tr có đến thăm hỏi và bồi thường cho ông Q 1.800.000 đồng. Nay, ông Q yêu cầu bồi thường tổng số tiền 169.055.345 đồng thì ông Tr thấy mức bồi thường này quá cao, ông Tr là lái xe cho Công ty S không có điều kiện bồi thường.

- Bị đơn là Công ty cổ phần S trình bày:

Ngày 23/3/2017, nhân viên lái xe của Công ty S là ông Nguyễn Đình Tr điều khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát 79A-10180 thuộc sở hữu của Công ty S gây tai nạn cho ông Q. Sau khi trích xuất hình ảnh camera thời điểm xảy ra tai nạn, Công ty và Thanh tra giao thông xác định lỗi gây ra tai nạn cho ông Q thuộc lái xe Nguyễn Đình Tr. Nay, ông Q yêu cầu Công ty liên đới bồi thường tổng cộng các khoản 169.055.345 đồng thì Công ty S chỉ chấp nhận bồi thường tiền thuốc điều trị tại bệnh viện 4.875.345 đồng, tiền mua thuốc theo toa 130.000 đồng, tiền nẹp bó bàn chân vì xương bị rạn nứt 500.000 đồng, tiền mua nạng gỗ 200.000 đồng, chi phí phục hồi 06 răng bị gãy là 06 răng x 3.000.000đ/cái = 18.000.000 đồng, chi phí phục hồi 02 răng bị lún là 02 cái x 1.000.000đ/cái = 2.000.000 đồng, tiền xe đạp bị gãy 1.000.000 đồng, chi phí phục hồi môi dưới bị rách 5.000.000 đồng, tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị 5.000.000 đồng, tổng cộng 36.705.345 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổng công ty B, không có yêu cầu.

- Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2020/DS-ST ngày 03/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa quyết định:

- Căn cứ các quy định tại Điều 584, 585, 589, 590, 597, 601 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Căn cứ Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Tuyên xử:*

*Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Q; buộc ông Nguyễn Đình Tr và Công ty cổ phần S liên đới bồi thường cho ông Trần Văn Q 57.905.345 đồng.*

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án và tuyên bố quyền kháng cáo.

- Ngày 17/8/2020, ông Q kháng cáo không đồng ý mức bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm quyết định.

- Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 04/2021/DS-PT ngày 03/02//2021, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định:

*Căn cứ khoản 2 và khoản 4 Điều 308, Điều 309, Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 589, Điều 590, Điều 597, Điều 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 26 và Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:*

*1. Hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết yêu cầu của nguyên đơn ông Trần Văn Q về bồi thường thiệt hại chi phí dự kiến phục hồi 06 răng bị gãy 78.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi 02 răng bị lún 10.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi môi dưới bị rách 10.000.000 đồng.*

*2. Sửa một phần các nội dung còn lại của bản án sơ thẩm.*

*2.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Q. Buộc Công ty cổ phần S phải bồi thường cho ông Trần Văn Q 36.755.300 đồng là thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm.*

Tòa án phúc thẩm còn quyết định về án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án.

- Ngày 05/3/2021, ông Trần Văn Q có Đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên.

- Tại Quyết định số 71/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 27/5/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm số 04/2021/DS-PT ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2020/DS-ST ngày 03/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm lại với nhận định:

*1. Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty Cổ phần S đồng ý bồi thường cho ông Trần Văn Q 06 cái răng bị gãy 18.000.000 đồng, 02 cái răng bị lún 2.000.000 đồng, phục hồi môi dưới bị rách 5.000.000 đồng nhưng Tòa cấp phúc thẩm lại cho rằng đây mới là chi phí dự*

kiến để phục hồi răng, môi chứ chưa phải là thiệt hại thực tế nên yêu cầu của nguyên đơn đối với các khoản này là chưa đủ điều kiện khởi kiện nên hủy một phần bản án dân sự sơ thẩm và đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Q là không đúng, ảnh hưởng quyền lợi của ông Q và vi phạm nguyên tắc bồi thường thiệt hại quy định tại Mục 2, Phần I, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Bản án phúc thẩm chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Q nhưng lại không tuyên không chấp nhận phần nào của nguyên đơn.

2. Về nội dung: Tại giấy ra viện ngày 05/4/2017, thể hiện: Ông Trần Văn Q nhập viện ngày 23/3/2017 đến ngày 05/4/2017 ra viện; Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội ngày 11/04/2017, thể hiện: Ông Q nghỉ 10 ngày từ ngày 11/04/2017 đến ngày 20/4/2017 được hưởng bảo hiểm xã hội; Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc số 18/QĐ-TTPTQĐ ngày 26/4/2017, thể hiện: Đã trả lương cho ông Q đến hết ngày 30/4/2017.

Tại phiên tòa dân sự sơ thẩm và phúc thẩm, ông Q trình bày: Ông là kỹ sư, làm việc tại Trung tâm phát triển quỹ đất, lương 3.000.000 đồng/tháng; khi ông bị tai nạn thì chân bị bó bột 01 tháng; răng bị gãy, môi dưới bị rách và không nói được nên ông xin nghỉ việc, ông không thể làm việc trong thời gian 10 tháng và được bố mẹ chăm sóc.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm không xác minh, làm rõ: Sau khi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, ông Q có khả năng lao động hay không? thời gian điều trị tại nhà của ông Q như thế nào? Vì sao ông Q xin nghỉ việc tại Trung tâm phát triển quỹ đất? Ông Q đã xin được việc làm ở nơi khác hay chưa? Nếu có thì từ thời gian nào để làm căn cứ xác định thu nhập bị mất do tai nạn gây ra. Bản án dân sự sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu đòi bồi thường 30.000.000 đồng tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 10 tháng; Bản án dân sự phúc thẩm chỉ chấp nhận bồi thường cho ông Q 02 tháng mất thu nhập là 6.000.000 đồng đều không có cơ sở.

Với tỷ lệ thương tích và thương tích trên người ông Q cho thấy, lời khai của ông Q về việc bị rách áo khoác, quần Jean không sử dụng, mất đôi giày thể thao là phù hợp. Vì vậy, việc ông Q yêu cầu bồi thường những tài sản này với số tiền 900.000 đồng là phù hợp. Bản án dân sự sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông Q đòi bồi thường quần, áo, giày thể thao là không có căn cứ

Từ những phân tích nêu trên cho thấy, bản án dân sự phúc thẩm vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng và nội dung như đã phân tích nêu trên. Bản án dân sự sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc bồi thường số tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 10 tháng trong khi chưa thu thập đầy đủ chứng cứ là cũng không đúng.

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định khoảng 05 giờ 35 phút ngày 23/3/2017, ông Nguyễn Đình Tr là lái xe theo Hợp đồng lao động thời vụ với Công ty S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79A-101.80 của Công ty S lưu thông trên đường Trần Phú, thành phố N đến khu vực đối diện cổng Viện Paster số 30 Trần Phú thì gây ra tai nạn cho ông Trần Văn Q đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước, làm ông Q bị thương phải đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu điều trị đến ngày 05/4/2017 mới xuất viện. Trích xuất hình ảnh camera thời điểm xảy ra tai nạn thì Thanh tra giao thông và Công ty S thống nhất xác định tai nạn xảy ra hoàn toàn thuộc lỗi của lái xe Nguyễn Đình Tr.

[2] Bản *Kết luận giám định pháp y về thương tích* số 157/Tgt của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Trần Văn Q hiện tại là 31%. Tại *Giấy chứng nhận thương tích* do Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 17/5/2017 xác định tình trạng lúc vào viện: *Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được. Rách da đầu # 03 cm; đau và hạn chế vận động vai (T); vết thương bàn chân (T) # 02 cm; vết thương phức tạp vùng môi dưới # 02cm; mất răng RI2, 11, 21, 22; vết thương niêm mạc nướu từ RI3-R23 # 05 cm, gãy vụn vùng xương Ô; XQ: gãy đầu xa ngón IV xương bàn chân (T), chưa thấy tổn thương khớp vai (T). CTS can: gãy xương hàm trên khẩu cái phía trước. Tình trạng thương tích lúc ra viện: ổn định, cấp đơn, tái khám.* Ngày 05/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N ban hành quyết định số 2017/CSĐT-HS về việc không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên.

[3] Ngày 11/4/2018, ông Q có Đơn khởi kiện yêu cầu ông Tr và Công ty S liên đới bồi thường các khoản: tiền thuốc điều trị tại bệnh viện 4.875.345 đồng; tiền thuốc theo toa 130.000 đồng; tiền mua nẹp bó bàn chân vì xương bị rạn nứt 500.000 đồng; tiền mua nạng gỗ 200.000 đồng; tiền sửa xe đạp bị gãy 1.000.000 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 10 tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị 10.000.000 đồng; điện thoại di động Lenovo A350 bị mất giá 3.500.000 đồng; áo khoác bị rách không sử dụng được giá 250.000 đồng, quần dài bị rách không sử dụng được giá 300.000 đồng, đôi giày thể thao bị mất giá 300.000 đồng; chi phí dự kiến phục hồi 06 chiếc răng bị gãy 78.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi 02 răng bị lún 10.000.000 đồng và chi phí dự kiến phục hồi môi dưới bị rách 10.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng; tổng cộng yêu cầu bồi thường **169.055.345 đồng**.

*Các khoản tiền mà ông Q yêu cầu bồi thường, được Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận như sau:*

[4] Ông Q yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị tại bệnh viện 4.875.345 đồng, tiền thuốc theo toa 130.000 đồng, tiền mua nẹp bó bàn chân vì xương bị rạn nứt 500.000 đồng, tiền mua nạng gỗ 200.000 đồng; tiền sửa xe đạp bị gãy không sử dụng được 1.000.000 đồng; các khoản này Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm đều chấp nhận.

[5] Ông Q yêu cầu bồi thường điện thoại di động Lenovo A350 bị mất giá 3.500.000 đồng; áo khoác bị rách không sử dụng được giá 250.000 đồng, quần dài bị rách không sử dụng được giá 300.000 đồng, đôi giày thể thao bị mất giá 300.000 đồng; Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận các khoản này; Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận tiền áo khoác bị rách không sử dụng được 250.000 đồng, tiền quần dài bị rách không sử dụng được 300.000 đồng, tiền mất đôi giày thể thao 300.000 đồng, không chấp nhận yêu cầu bồi thường điện thoại di động Lenovo A350 bị mất giá 3.500.000 đồng.

[6] Ông Q yêu cầu bồi thường mất thu nhập trong thời gian điều trị 10 tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, thành tiền 30.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị 10.000.000 đồng; Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ông Q không có tài liệu, chứng cứ chứng minh khoản tiền mất thu nhập nên không chấp nhận, chấp nhận tiền bồi dưỡng 5.000.000 đồng như đồng ý của Công ty S; Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận mất thu nhập trong thời gian điều trị 2 tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, thành tiền 6.000.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị.

[7] Ông Q yêu cầu bồi thường chi phí dự kiến phục hồi 06 chiếc răng bị gãy 78.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi 02 răng bị lún 10.000.000 đồng và chi phí dự kiến phục hồi môi dưới bị rách 10.000.000 đồng; Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận chi phí dự kiến phục hồi 6 răng bị gãy 18.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi 2 răng bị lún 2.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi môi dưới bị rách 5.000.000 đồng; Tòa án cấp phúc thẩm nhận định các chi phí này chưa xảy ra nên không chấp nhận.

[8] Ông Q yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng; Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm đều chấp nhận khoản tiền 20.000.000 đồng ông Q yêu cầu.

[9] Tổng các khoản tiền Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là **56.705.345 đồng** (nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cộng nhầm thành 59.705.345 đồng, trừ 1.800.000 đồng ông Tr đã bồi thường trước còn lại buộc bồi thường 57.905.345 đồng). Tổng các khoản tiền Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận là **38.555.345 đồng**.

*Hội đồng xét xử giám đốc thẩm xét thấy:*

[10] Xét, yêu cầu của ông Q yêu cầu bồi thường điện thoại di động hiệu Lenovo A350 bị mất giá 3.500.000 đồng thấy: trước khi bị tai nạn ông Q là kỹ sư làm việc tại Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Khánh Hòa nên việc ông Q khai ông sử dụng điện thoại di động hiệu Lenovo A350 giá 3.500.000 đồng là phù hợp thực tế và trong tình trạng bị đa chấn thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể lúc bị tai nạn 31%

nên việc ông Q khai mất, yêu cầu bồi thường giá trị điện thoại Lenovo A350 giá 3.500.000 đồng là có cơ sở; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng ông Q không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không chấp nhận là không phù hợp với thực tế.

[11] Xét yêu cầu của ông Q yêu cầu bồi thường thu nhập trong thời gian điều trị 10 tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, thành tiền 30.000.000 đồng và tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị 10.000.000 đồng, cấp giám đốc thẩm xét thấy, tại *Giấy ra viện* ngày 05/4/2017 ghi ông Q nhập viện ngày 23/3/2017, ra viện ngày 05/4/2017. Tại *Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội* ngày 11/04/2017 ghi ông Q nghỉ 10 ngày từ 11/04/2017 đến 20/4/2017, được hưởng bảo hiểm xã hội. Tại *Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc* số 18/QĐ-TTPTQĐ ngày 26/4/2017 ghi đã trả lương cho ông Q đến hết ngày 30/4/2017. Mục II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, quy định: *“Nếu trước khi sức khỏe bị xâm phạm, người bị thiệt hại có thu nhập ổn định từ tiền lương trong biên chế, tiền công từ hợp đồng lao động, thì căn cứ vào mức lương, tiền công của tháng liền kề trước khi người bị xâm phạm sức khỏe nhân với thời gian điều trị để xác định khoản thu nhập thực tế của người bị thiệt hại”*. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm ông Q đều trình bày Ông là Kỹ sư, làm việc tại Trung tâm phát triển quỹ đất, lương 3.000.000 đồng/tháng, tai nạn xảy ra, Ông phải bó bột 01 tháng, răng bị gãy, môi dưới bị rách nên không nói được, do đó không thể đi xin việc phải nghỉ 10 tháng ở nhà bình phục một phần sức khỏe. Lẽ ra, với các tài liệu, chứng cứ nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm phải xác minh, làm rõ lương của ông Q tại Trung tâm phát triển quỹ đất là bao nhiêu? sau khi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa, ông Q có khả năng lao động hay không? ông Q điều trị tại nhà thời gian bao lâu? khi nào ông Q xin được việc làm ở nơi khác? từ đó xem xét, giải quyết yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập và tiền bồi dưỡng (nếu phải điều trị dài ngày thì 10.000.000 đồng tiền bồi dưỡng ông Q yêu cầu là phù hợp) cho ông Q mới đúng pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho ông Q. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ông Q không có tài liệu, chứng cứ chứng minh khoản tiền mất thu nhập nên không chấp nhận, chấp nhận tiền bồi dưỡng 5.000.000 đồng như đồng ý của Công ty S tại phiên tòa sơ thẩm; còn Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận mất thu nhập trong thời gian điều trị 2 tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng, thành tiền 6.000.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị là không đúng pháp luật, chưa đủ cơ sở, ảnh hưởng quyền lợi hợp pháp của ông Q.

[12] Xét yêu cầu của ông Q yêu cầu bồi thường chi phí dự kiến phục hồi 06 chiếc răng bị gãy 78.000.000 đồng, chi phí dự kiến phục hồi 02 răng bị lún 10.000.000 đồng và chi phí dự kiến phục hồi môi dưới bị rách 10.000.000 đồng, cấp giám đốc thẩm xét thấy: [12.1]. Thực tế, chi phí thay răng gãy, phục hồi răng lún và phục hồi môi dưới bị rách...vv là rất cao và phải ứng trước khi thực hiện, trong khi trước khi bị tai nạn ông Q chỉ hưởng mức lương 3.000.000 đồng/tháng và

quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty S đồng ý bồi thường cho ông Q 06 rằng bị gãy 18.000.000 đồng, 02 răng bị lún 2.000.000 đồng, phục hồi môi dưới bị rách 5.000.000 đồng; [12.2]. Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Phần I quy định: “... **2. Nguyên tắc bồi thường thiệt hại:** 2.1. Khi giải quyết tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, cần phải thực hiện đúng nguyên tắc bồi thường thiệt hại quy định tại Điều 605 BLDS. Cần phải tôn trọng thoả thuận của các bên về mức bồi thường, hình thức bồi thường và phương thức bồi thường, nếu thoả thuận đó không trái pháp luật, đạo đức xã hội. 2.2. Trong trường hợp các bên không thoả thuận được thì khi giải quyết tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cần chú ý: a) Thiệt hại phải được bồi thường toàn bộ, có nghĩa là khi có yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại do tài sản, sức khoẻ, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm phải căn cứ vào các điều luật tương ứng của BLDS quy định trong trường hợp cụ thể đó thiệt hại bao gồm những khoản nào và thiệt hại đã xảy ra là bao nhiêu, mức độ lỗi của các bên để buộc người gây thiệt hại phải bồi thường các khoản thiệt hại tương xứng đó. b) Để thiệt hại có thể được bồi thường kịp thời, Tòa án phải giải quyết nhanh chóng yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại trong thời hạn luật định. Trong trường hợp cần thiết có thể áp dụng một hoặc một số biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định của pháp luật tố tụng để giải quyết yêu cầu cấp bách của đương sự”; [12.3]. Vì các lý do trên, cấp giám đốc thẩm xét việc Tòa án cấp phúc thẩm nhận định mới chỉ là chi phí dự kiến chưa xảy ra, không phải là thiệt hại thực tế và chưa đủ điều kiện khởi kiện nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận như đồng ý của Công ty S là vi phạm nguyên tắc bồi thường thiệt hại quy định tại khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự 2015 nên hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết phần yêu cầu này, là không đúng hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, còn nhận định chưa đủ điều kiện khởi kiện là không đúng quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; lẽ ra, trong vụ án này, Tòa án cấp phúc thẩm cần yêu cầu ông Q cung cấp Bảng báo giá chi phí thực hiện thay răng gãy, phục hồi răng lún và phục hồi môi dưới bị rách, cần thiết xác minh tại các Cơ sở y tế để quyết định, ít nhất cũng bằng số tiền Công ty S đã đồng ý đền bù, như vậy, mới đảm bảo nguyên tắc giải quyết “Để thiệt hại có thể được bồi thường kịp thời...” theo tinh thần hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử giám đốc thẩm xét thấy Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 71/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 27/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có căn cứ nên chấp nhận;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 3 Điều 343; Điều 345 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;



1. Hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm số 04/2021/DS-PT ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2020/DS-ST ngày 03/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*” giữa nguyên đơn là ông Trần Văn Q với bị đơn là ông Nguyễn Đình Tr và Công ty cổ phần S; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổng công ty Bảo hiểm H;

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (2 bản kèm hồ sơ để giải quyết sơ thẩm lại);
- Viện trưởng VKSNDCC tại Đà Nẵng (để biết);
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa (để biết);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (để thi hành);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng lưu trữ (VP); Phòng Giám đốc kiểm tra về DS-KDTM-LĐ và hồ sơ vụ án.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Kim Nhân**